

NHÓM 6

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I

MÔN: CÔNG NGHỆ 7 - Thời gian làm bài 45 phút

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức				Tổng		Tổng điểm %
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	Số CH		
			Số CH	Số CH	Số CH	Số CH	TN	TL	
1	Trồng trọt	1.1 Làm đất trồng cây.	2				2	0	5
		1.2 Gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu, bệnh cho cây trồng.	3			1	3	1	17,5
		1.3 Thu hoạch sản phẩm trồng trọt.	3				3	0	7,5
		1.4 Nhân giống vô tính cây trồng.	3				3	0	7,5
2	Lâm nghiệp	2.1 Giới thiệu về rừng.	4	1			4	1	40
		2.2 Trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng.	1		1		1	1	22,5
Tổng			16	1	1	1	16	3	100
Tỉ lệ (%)			40	30	20	10			
Tỉ lệ chung (%)			70		30				

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I
Môn: Công nghệ 7 - Thời gian làm bài: 45 phút

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Trồng trọt	1.1 Làm đất trồng cây.	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được thành phần và vai trò của đất trồng. - Trình bày được mục đích của việc làm đất, bón phân lót. <p>Thông hiểu: Giải thích được yêu cầu kỹ thuật của việc làm đất, bón phân lót.</p> <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áp dụng được yêu cầu kỹ thuật của việc làm đất, bón phân lót cho một đối tượng cây trồng cụ thể. - Vận dụng kiến thức làm đất và bón phân lót với thực tiễn sản xuất ở gia đình, địa phương. 	2			
		1.2 Gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu, bệnh cho cây trồng.	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được các phương thức gieo trồng phổ biến. - Nêu được các mùa vụ gieo trồng chính ở nước ta. - Kể tên được các công việc chính để chăm sóc cây trồng. - Trình bày được mục đích của việc chăm sóc cây trồng. - Kể tên được một số biện pháp chính phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng. - Trình bày được mục đích và nguyên tắc của 	3			1

		<p>việc phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng.</p> <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được yêu cầu kỹ thuật của việc gieo trồng, chăm sóc cây trồng và các biện pháp phòng trừ sâu, bệnh. - Giải thích được ưu, nhược điểm của các biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng kiến thức về gieo trồng và chăm sóc cây trồng vào thực tiễn sản xuất ở gia đình, địa phương. <p>Vận dụng cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn được các biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng phù hợp với thực tiễn sản xuất ở gia đình, địa phương. 				
	1.3 Thu hoạch sản phẩm trồng trọt.	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được mục đích của thu hoạch sản phẩm trồng trọt. - Kể tên được một số phương pháp chính trong thu hoạch sản phẩm trồng trọt. Cho ví dụ minh họa. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được yêu cầu kỹ thuật của thu hoạch sản phẩm trồng trọt. <p>Vận dụng cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn được biện pháp thu hoạch sản phẩm trồng trọt phù hợp với thực tiễn ở gia đình, địa phương. 	3			
	1.4 Nhân giống vô	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được các bước trong quy trình giâm 	3			

		tính cây trồng.	<p>cành, ghép, chiết cành.</p> <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được yêu cầu kỹ thuật nhân giống vô tính. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng kiến thức về giâm cành, ghép, chiết cành vào thực tiễn sản xuất ở gia đình, địa phương. 				
2	Lâm nghiệp	2.1 Giới thiệu về rừng.	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được khái niệm về rừng, vai trò chính của rừng. - Nêu được các loại rừng phổ biến ở nước ta. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được vai trò của từng loại rừng. - Phân biệt được các loại rừng phổ biến ở nước ta (rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, rừng sản xuất). 	4	1		
		2.2 Trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng.	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tóm tắt được quy trình trồng rừng bằng cây con có bầu và cây con rễ trần. -Nêu được các công việc chăm sóc rừng. -Trình bày được một số biện pháp bảo vệ rừng. <p>Thông hiểu:</p> <p>Giải thích được ý nghĩa của các bước trong quy trình trồng và chăm sóc rừng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được ý nghĩa của việc bảo vệ rừng. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng kiến thức trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng vào thực tiễn sản xuất ở gia đình, địa phương. 	1		1	

Tổng	16	1	1	1
-------------	-----------	----------	----------	----------

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I

MÔN: CÔNG NGHỆ LỚP 7

NĂM HỌC: 2022 – 2023

(Thời gian 45 phút không kể thời gian giao đề)

A. TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm)

Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất trong các câu sau:

Câu 1: Bừa/đập đất nhằm mục đích:

- A. làm tăng bề dày lớp đất trồng, chôn vùi cỏ dại, làm đất tơi xốp, thoáng khí.
- B. tạo tầng đất dày cho cây sinh trưởng và phát triển.
- C. làm nhỏ đất, thu gom cỏ dại trong ruộng, trộn đều phân bón và san phẳng mặt ruộng.
- D. san phẳng mặt ruộng, chống ngập úng và tạo tầng đất dày cho cây phát triển.

Câu 2 : Bón phân lót cho cây trồng vào thời gian nào?

- A. Sau khi hạt nảy mầm.
- B. Bổ sung dinh dưỡng cho cây vào thời kì ra hoa.
- C. Trước khi gieo trồng.
- D. Bổ sung dinh dưỡng cho cây vào thời kì đậu quả.

Câu 3: Trong phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng bằng biện pháp hoá học, yêu cầu “Đảm bảo thời gian cách li đúng quy định” là :

- A. đảm bảo thời gian cách li người phun thuốc với những người khác trong gia đình.
- B. đảm bảo thời gian từ khi phun thuốc đến khi thu hoạch.

C. đảm bảo thời gian giữa hai lần phun thuốc.

D. đảm bảo thời gian từ khi trồng đến khi phun thuốc.

Câu 4: Ưu điểm của biện pháp sinh học là

A. hiệu quả cao, không gây ô nhiễm môi trường.

B. tốn thời gian.

C. ô nhiễm môi trường.

D. tiêu diệt sâu, bệnh nhanh.

Câu 5: Làm cỏ cho cây trồng nhằm mục đích gì?

A. Giúp cây đứng vững.

B. Loại bỏ các cây trồng bị sâu, bệnh.

C. Giảm sự cạnh tranh dinh dưỡng với cây trồng, hạn chế nơi trú ẩn của sâu, bệnh.

D. Đảm bảo mật độ cây trồng.

Câu 6: Cây trồng nào sau đây thu hoạch bằng phương pháp đào?

A. Khoai tây

B. Lúa

C. Lạc

D. Chôm chôm

Câu 7: Có mấy phương pháp thu hoạch sản phẩm trồng trọt phổ biến?

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Câu 8: Yêu cầu khi thu hoạch sản phẩm trồng trọt là:

A. đúng lúc, nhanh gọn, cẩn thận.

B. cẩn thận, càng muộn càng tốt.

C. cẩn thận, thu hoạch khi có nhu cầu.

D. cẩn thận, càng sớm càng tốt.

Câu 9: Phương pháp ghép là:

A. dùng một đoạn cành bánh tẻ ghép vào thân của cây khác.

B. dùng một bộ phận sinh dưỡng của một cây ghép vào một cây khác, sau đó bó lại.

C. cắt đoạn cành bánh tẻ, nhúng vào dung dịch kích ra rễ sau đó cắm xuống đất ẩm.

D. lấy dao tách đoạn vỏ trên thân cây, dùng thuốc kích thích ra rễ và hỗn hợp đất bó vào đoạn vừa tách, bọc nylon và dùng dây buộc chặt.

Câu 10: Quy trình nhân giống cây trồng bằng phương pháp giâm cành nào sau đây là đúng thứ tự?

- A. Chọn cành giâm → Cắt cành giâm → Xử lí cành giâm → Cắm cành giâm → Chăm sóc cành giâm.
- B. Cắt cành giâm → Chọn cành giâm → Xử lí cành giâm → Cắm cành giâm → Chăm sóc cành giâm.
- C. Chọn cành giâm → Xử lí cành giâm → Cắt cành giâm → Cắm cành giâm → Chăm sóc cành giâm.
- D. Cắt cành giâm → Chọn cành giâm → Cắm cành giâm → Xử lí cành giâm → Chăm sóc cành giâm.

Câu 11: Nhân giống vô tính không áp dụng với cây trồng nào sau đây?

- A. Cây ổi.
- B. Cây hoa mai.
- C. Cây xoài.
- D. Cây rau cải.

Câu 12: Phương pháp chiết cành là:

- A. cắt đoạn bánh tẻ có đủ mắt, nhúng phần gốc vào dung dịch kích thích ra rễ, cắm xuống đất.
- B. dùng bộ phận sinh dưỡng của cây ghép vào cây khác rồi bó lại.
- C. chọn cây khỏe mạnh, lấy dao tách đoạn vỏ, dùng thuốc kích thích ra rễ và hỗn hợp đất bó vào đoạn vừa tách, bọc nylon và dùng dây buộc chặt.
- D. cắt đoạn cành bánh tẻ, nhúng vào dung dịch kích ra rễ sau đó cắm xuống đất ẩm.

Câu 13: Nội dung nào sau đây là đúng khi nói về vai trò chính của rừng:

- A. Sản xuất, kinh doanh gỗ và các loại hải sản.
- B. Bảo tồn nguồn gen sinh vật, phục vụ cho nông nghiệp.
- C. điều hoà không khí, chống biến đổi khí hậu, là nơi cư trú của động thực vật.
- D. Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người.

Câu 14: Rừng là một hệ sinh thái bao gồm :

- A. thực vật và động vật rừng.
- B. đất rừng và thực vật rừng.
- C. đất rừng và động vật rừng.
- D. sinh vật rừng, đất rừng và các yếu tố môi trường khác

Câu 15: Các loại rừng phổ biến ở nước ta là:

- A. rừng sản xuất, rừng phòng hộ.
- B. rừng sản xuất, rừng phòng hộ và rừng đặc dụng.
- C. rừng sản xuất và rừng đặc dụng.
- D. rừng sản xuất, rừng phòng hộ và rừng đầu nguồn.

Câu 16: Quy trình trồng rừng bằng cây con rễ trần gồm các bước theo thứ tự nào sau đây:

- A. Tạo lỗ trong hố đất → Lấp đất kín gốc cây → Nén đất → Vun gốc → Đặt cây vào lỗ trong hố.
- B. Tạo lỗ trong hố đất → Đặt cây vào lỗ trong hố → Vun gốc → Lấp đất kín gốc cây → Nén đất.
- C. Tạo lỗ trong hố đất → Đặt cây vào lỗ trong hố → Lấp đất kín gốc cây → Nén đất → Vun gốc.
- D. Tạo lỗ trong hố đất → Đặt cây vào lỗ trong hố → Nén đất → Vun gốc → Lấp đất kín gốc cây.

B. TỰ LUẬN: (6,0 điểm)

Câu 1: (3,0 điểm) Theo em rừng gồm những thành phần nào? Ở nước ta có những loại rừng phổ biến nào?

Câu 2: (2,0 điểm) Tình hình hiện nay rừng của nước ta đang bị tàn phá nghiêm trọng. Là học sinh, em sẽ làm gì để góp phần bảo vệ rừng?

Câu 3: (1,0 điểm) Sáng nay, Lan ra thăm vườn rau và phát hiện luống rau muống có một số cây bị lốm đốm trắng ở mặt dưới lá, gập sần sùi và làm biến dạng lá rau. Lan rất lo lắng không biết nên xử lí như thế nào? Em hãy cho biết đây là dấu hiệu bệnh gì ở rau muống và tìm cách giải quyết giúp bạn Lan?

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

A. TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm): Mỗi câu 0,25 điểm

Câu hỏi	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
Đáp án	C	C	B	A	C	A	D	A	B	A	D	C	C	D	B	C

B. TỰ LUẬN: (6,0 điểm)

Câu	Đáp án	Điểm
1 (3,0 điểm)	<ul style="list-style-type: none"> • Rừng gồm những thành phần sau: Hệ thực vật rừng, động vật rừng, vi sinh vật rừng và các yếu tố môi trường khác, trong đó hệ thực vật là thành phần chính của rừng. • Các loại rừng ở nước ta: <ul style="list-style-type: none"> - Rừng phòng hộ. - Rừng sản xuất. - Rừng Đặc dụng 	1,5 1,5
	Một số việc làm để bảo vệ rừng: <ul style="list-style-type: none"> - Trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng. - Tuyên truyền cho người thân và bạn bè về luật bảo vệ rừng, báo ngay cho cơ quan khi phát hiện có người tàn phá rừng, cháy rừng,... - Giữ gìn tài nguyên động, thực vật. - Tích cực tham gia các phong trào bảo vệ rừng, không tiếp tay cho hành vi làm tổn hại rừng,... 	0,5 0,5 0,5 0,5
3 (1,0 điểm)	Đây là dấu hiệu của bệnh rỉ trắng ở rau muống.	0,25
	Để phòng bệnh rỉ trắng ở rau muống ta phải:	
	<ul style="list-style-type: none"> – Không trồng dày và phải bón phân đầy đủ cho rau muống phát triển tốt; – Thu hoạch đúng lúc không để kéo dài. Vệ sinh luống trồng sau mỗi đợt thu hoạch để hạn chế 	0,25 0,25

	bệnh; – Thường xuyên kiểm tra ruộng rau, nếu phát hiện sớm lá bị bệnh thì ngắt bỏ lá bệnh để tránh lây lan;	0,25
--	--	------

(Lưu ý: Nếu HS có đáp án khác đúng vẫn cho điểm tối đa)